TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 888 /2024/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 23 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 791/2024/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H**, sinh năm 1982; ĐKHKTT và nơi ở: Số A Y, phường Q, quận B, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Dương Hữu T,** sinh năm 1982; ĐKHKTT và nơi ở: Số A Y, phường Q, quận B, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 5 Điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thu H và anh Dương Hữu T. (Giấy chứng nhận kết hôn số 62 do UBND phường Q, quận B, thành phố Hà Nội cấp ngày 16 tháng 6 năm 2014).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Phạm Thị Thu H và anh Dương Hữu T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Thu H và anh Dương Hữu T có 01 con chung là: Dương Minh S, sinh ngày 06/07/2012. Anh chị thống nhất thỏa thuận để anh Dương Hữu T trực tiếp nuôi dưỡng con Dương Minh S, sinh ngày 06/07/2012. Chị H tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung Dương Minh S là 3.000.000 (Ba triệu đồng) / tháng, kể từ tháng 12/2024 đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Phạm Thị Thu H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nhà ở: Chị Phạm Thị Thu H và anh Dương Hữu T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về khoản nợ: Chị Phạm Thị Thu H và anh Dương Hữu T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị Thu H chịu cả 150.000 đồng án phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận chị Phạm Thị Thu H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0030xxx ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Chị Phạm Thị Thu H được nhận lại 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường Q, quận B, thành phố Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Liên